

QUỐC TẾ HÓA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở BA LAN - BÀI HỌC THỰC TIỄN CHO VIỆT NAM

LÝ MINH TRÂM

NCS Trường Đại học Sư phạm KraKow Ba Lan

Nhận bài ngày 25/01/2021. Sửa chữa xong ngày 31/01/2021. Duyệt đăng 04/02/2021.

Abstract

Internationalization in higher education has become an integral part of national innovation systems and is one of the key trends of development. Currently, Vietnam is promoting the development of the higher education system, in which internationalization is considered as one of the important tasks. During the process of construction and development, Vietnam has researched and applied many specific models, approaches as well as modes of operation from many countries. This article will provide some new information from the practice of internationalization of education along with the valuable achievements of Poland so that we can better understand internationalization of education in Europe. From the analysis and synthesis results, we will contribute practical lessons for the internationalization of higher education in Vietnam.

Keywords: Education, internationalization, cooperation, international students, Poland.

1. Đặt vấn đề

Là một mảng của hệ thống giáo dục, giáo dục đại học (GDĐH) từ rất lâu luôn được đánh giá cao, là một trong những tiêu chuẩn quan trọng để xếp thứ bậc của các quốc gia. Trong những năm gần đây, việc phát triển toàn diện hệ thống trường đại học hướng đến việc tạo dựng hình ảnh, “thương hiệu” riêng của các trường, thậm chí của mỗi quốc gia không thể tách rời xu thế quốc tế hóa. Quốc tế hóa giáo dục là sự dịch chuyển nhiều khía cạnh ở lĩnh vực giáo dục kéo theo sự dịch chuyển các lĩnh vực khác của mỗi quốc gia. Xu thế này có thể thay đổi số phận của thế giới bằng khả năng hình thành và kết nối các công dân từ khắp nơi trên thế giới và nói như Altbach, P. G “quốc tế hóa có ảnh hưởng sâu rộng đến sự thay đổi cấu trúc, chức năng và mô hình hoạt động của hệ thống GDĐH toàn cầu”[1].

Hiện nay, Việt Nam có số lượng sinh viên (SV) nước ngoài trên thế giới đã lên tới 5,3 triệu SV. Hấp dẫn nhất đối với SV nước ngoài là các nước OECD - Hoa Kỳ, Anh, Úc, Canada, Pháp[2]. Như vậy, cán cân chỉ số quốc tế hóa giáo dục đang nghiêng hẳn về các nước phát triển. Điều tất yếu là các nước có hệ thống giáo dục hiện đại, phát triển này đang dẫn dắt và gây ảnh hưởng không nhỏ tới các nước chậm phát triển hơn theo nhiều cách khác nhau. Là khu vực phát triển của thế giới, châu Âu cũng đang đẩy mạnh lợi thế về mọi mặt của mình để đưa quốc tế hóa GDĐH khu vực lên tầm cao mới và thực tế cho thấy nhiều nước trong khối châu Âu đã đạt được thành công nhất định trong đó phải kể đến Ba Lan. Từ quốc gia có tỉ lệ SV quốc tế rất thấp nhưng kể từ năm 2005 trở đi, cùng với sự ra đời của Hội đồng Hiệu trưởng các trường Đại học (CRASP), Ba Lan đã đạt được những kết quả đáng trân trọng. Hiện nay, theo thống kê của tổ chức Giáo dục Perspektywy, Ba Lan có 78. 259 SV nước ngoài đến từ 174 quốc gia đang học tập tại Ba Lan, hơn 5,516 so với một năm trước (tăng hơn 7,5%) trong năm học 2018/2019. SV nước ngoài hiện chiếm 6,37% tổng số SV cả nước (11 năm trước con số này chỉ là 0,71%, năm học 2017-2018 là 5,63%). Kết quả này đã để lại nhiều bài học cho các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam.

2. Về mặt tổ chức, quản lí

Cũng giống như các quốc gia khác, xu thế quốc tế hóa GDĐH ở Ba Lan được định hướng theo

xu thế hội nhập thế giới với quan điểm chỉ đạo rõ ràng từ chính phủ, xem quốc tế hóa là điều kiện chính để đẩy nhanh sự phát triển của nền giáo dục Ba Lan. Các trường đại học cần tăng số lượng giảng viên nước ngoài và số lượng các chương trình học bằng tiếng Anh đồng thời không ngừng nâng cao vị trí của mình trong các bảng xếp hạng quốc tế để tạo điều kiện cho người nước ngoài quyết định học tập tại Ba Lan luôn là những nội dung quan trọng được xác định trong các kì họp, các buổi hội nghị khoa học.

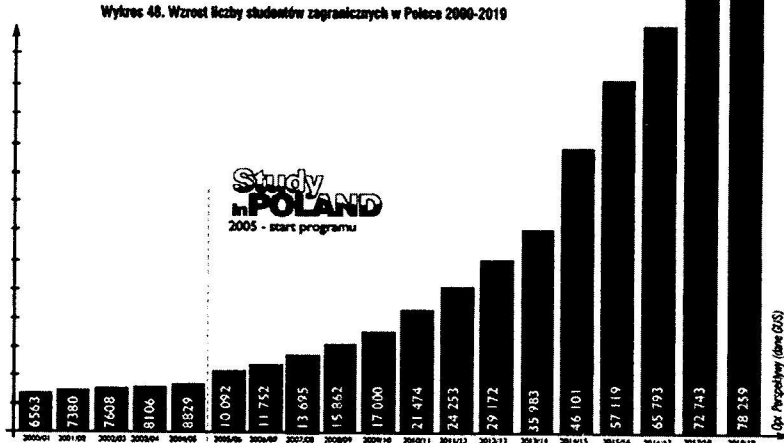
Dựa trên những thông tin công bố trên cổng thông tin chính phủ, các tổ chức liên quan đến giáo dục và đặc biệt là thực tiễn tham gia các hội chợ giáo dục được tổ chức tại nhiều nước trên thế giới trong những năm gần đây của Ba Lan, có thể rút ra kết luận rằng sự hiện diện của Đại sứ, Lãnh sự hoặc đại diện của Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán của quốc gia có tầm quan trọng then chốt trong việc xây dựng hình ảnh của đất nước cũng như quảng bá các hoạt động, các “gói sản phẩm” giáo dục hấp dẫn đến với người dân nước ngoài và nhờ đó thu hút được ngày càng nhiều SV quốc tế. Bên cạnh sự chỉ đạo chung từ các cơ quan cấp cao, thành tựu của quá trình quốc tế hóa GDĐH ở Ba Lan còn là minh chứng cho sự ra đời và hoạt động hiệu quả của các tổ chức chuyên trách:

2.1. Hội đồng Hiệu trưởng các trường học ở Ba Lan (CRASP), thông qua vào tháng 7 năm 2005, được “ủy quyền theo luật định” và cũng có được các quyền, nghĩa vụ theo các quy định của Đạo luật. Kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2006, CRASP đã hoạt động như một tổ chức riêng biệt, được đăng ký trong Cơ quan đăng ký chính thức quốc gia về các tổ chức kinh tế quốc dân và trong Văn phòng thuế. Hiện nay, tổ chức này có 107 trường đại học, trong đó có 11 trường đại học ngoài công lập tham gia. Nhiệm vụ chính của CRASP là truyền cảm hứng và điều phối sự hợp tác của các tổ chức thành viên, đại diện cho lợi ích chung của các trường và thực hiện các hoạt động chung nhằm tạo ra hệ thống giáo dục quốc gia hiệu quả, tích hợp. Bên cạnh đó, tổ chức này cũng hoạt động vì lợi ích của sự phát triển GDĐH, Khoa học và Văn hóa. Hầu hết các trường trong tổ chức này đều tham gia vào các quá trình quốc tế hóa từ xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển, triển khai các hoạt động... Họ điều hành tổng cộng hơn 350 chương trình học bằng tiếng nước ngoài, và 2/3 tổng số SV nước ngoài ở Ba Lan theo học tại đó. Sự ra đời của tổ chức này đã làm cho GDĐH Ba Lan nói chung và quốc tế hóa giáo dục của Ba Lan nói riêng phát triển mạnh mẽ, thống nhất, chặt chẽ gắn liền với thương hiệu quốc gia, tránh được sự manh mún và rời rạc.

2.2. Tổ chức Giáo dục Perspektywy - một tổ chức quốc gia độc lập, phi lợi nhuận được thành lập ngày 01 tháng 6 năm 1998 để thúc đẩy và hỗ trợ giáo dục. Các hoạt động quốc tế của Perspektywy tập trung vào việc thúc đẩy GDĐH Ba Lan ra quốc tế. Tổ chức này hợp tác chặt chẽ với CRASP và nhấn mạnh tầm quan trọng của Quốc tế hóa GDĐH Ba Lan. Hiện nay, Perspektywy hoạt động như một Cơ cấu điều phối Quốc gia cho chương trình Hội chợ GDĐH Châu Âu (EHEF) và với tư cách này đã tổ chức sự hiện diện của hơn 50 cơ sở GDĐH Ba Lan tại hội chợ Asia Link Symposia và EHEF ở Ấn Độ, Trung Quốc và một số nước khác ở Đông Nam Á. Perspektywy điều hành Ban thư ký của IREG Observatory về Xếp hạng Học thuật và Xuất sắc, một hiệp hội quốc tế được thành lập bởi các trường đại học và các tổ chức xếp hạng từ Hoa Kỳ, Châu Âu và Châu Á. Bên cạnh đó, Perspektywy thường xuyên xuất bản và phân phối dưới dạng điện tử các bản tin cung cấp thông tin về GDĐH ở các nước khác và về quá trình Quốc tế hóa cho tất cả các cơ sở GDĐH ở Ba Lan.

Khó có thể liệt kê tất cả các hành động mà hai tổ chức này đã phối hợp thực hiện. Nhưng điểm nổi bật không thể bỏ sót là những hành động mang tính cố định được thực hiện vô cùng chặt chẽ và mang tầm ảnh hưởng lớn. Như một phần của kế hoạch phát triển, hai lần một năm các hội nghị và buổi đào tạo sẽ được tổ chức hướng đến các khía cạnh chính của quá trình Quốc tế hóa ở các trường đại học cũng như quảng bá các dịch vụ giáo dục của họ ra nước ngoài. Bên cạnh đó, cả hai tổ chức đã tích cực tham gia vào các hội nghị quốc tế lớn liên quan đến Quốc tế hóa của Khu vực và nhiều nước trên thế giới. Sự hợp tác chặt chẽ của hai tổ chức CRASP và Perspektywy trong việc thực hiện chương trình dài hạn “Du học Ba Lan” nhằm quảng bá các trường đại học Ba Lan ra nước ngoài và khuyến khích

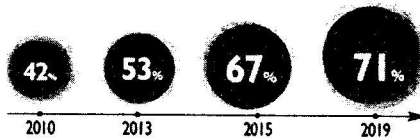
người nước ngoài đến học tập tại Ba Lan đã cho ra những kết quả rõ ràng và đáng ghi nhận. Số lượng SV quốc tế đến Ba Lan đã tăng từ 6563 SV vào năm 2001-2002 lên 78259 vào năm 2018-2019.



<http://www.studyinpoland.pl/en/news/82-foreign-students-in-poland-2019>

2.3. Cơ quan Trao đổi học thuật Quốc gia (NAWA) - thành lập vào ngày 01 tháng 10 năm 2017. Nhiệm vụ chính của NAWA là sẽ quản lí và thúc đẩy việc thúc đẩy GDĐH Ba Lan trên thế giới bao gồm nâng cao năng lực quản lý hành chính công để phục vụ SV nước ngoài và quảng bá các trường đại học ở nước ngoài. Cơ quan cũng sẽ cấp học bổng cho SV, giảng viên Ba Lan ra nước ngoài và cả SV, giảng viên nước ngoài đến Ba Lan. Tài trợ các nhà khoa học trẻ trở về nước sau khi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng khác của NAWA.

Sức mạnh tổng hợp trong việc điều hành hoạt động quốc tế của ba tổ chức trên đã đưa đến kết quả:



<http://www.info.studyinpoland.pl/newsletter/2020/nr-7-189/690-jubileusz-na-roboczo/1342-ponad-70-proc-studentow-zagranicznych-przyjezdza-z-10-krajow>

Như vậy, sự hỗ trợ một cách thông minh như một yếu tố của chiến lược phát triển nhà nước và chính sách công trong lĩnh vực GDĐH; sự tổng hợp của tiềm năng trí tuệ, sáng tạo và đổi mới diễn ra trong một môi trường lành mạnh, khoa học, có trách nhiệm của ba tổ chức quan trọng CRASP – PERSPEKTYWY - NAWA, QTHGDĐH đã góp phần đáng kể vào việc xây dựng vị thế vững chắc của Ba Lan trên thế giới và nhờ đó Ba Lan đã và đang trở thành điểm đến đầy hứa hẹn của nhiều SV từ các quốc gia châu lục.

3. Các hoạt động thực tiễn

Để đạt được mục tiêu quốc tế hóa GDĐH, hệ thống các trường đại học đã cùng tham gia nhiều hoạt động chung mang tính chiến lược. Chúng ta có thể điểm qua một số hoạt động phổ biến:

3.1. Tham gia mạng lưới các trường trong khu vực

Từ năm 2013, Ba Lan đã kết nối thành công với nhiều trường đại học như Lithuania, Belarus, Ukraine và Nga,... các trường đại học này đã cùng nhau chuẩn bị các hội nghị, ấn phẩm và khởi xướng các chương trình hợp tác xuyên biên giới. Họ cùng nộp đơn xin tài trợ quốc tế và thực hiện các dự án khoa học, trao đổi các dịch vụ nghiên cứu và thực tiễn, cũng như sử dụng cơ sở hạ tầng và thiết bị theo hình thức liên doanh. Mục tiêu quan trọng nhất của mạng lưới chính là tạo ra một chương trình giáo dục chung.

3.2. Liên kết với nhiều trường đại học ở các quốc gia khác ngoài khối châu Âu

Hiện nay, Ba Lan đang mở rộng liên kết với các nước như Mỹ, Úc, Canada và nhiều nước châu

Á như Trung Quốc, Ấn Độ, Kazakhstan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonesia, Malaysia, Việt Nam,... Trong đó, Trung Quốc là đối tượng Ba Lan đang tăng cường sự hợp tác với nhiều hình thức đa dạng như tổ chức hội nghị khoa học quốc tế, hội chợ du học, trao đổi SV và các nhà nghiên cứu, thành lập các viện nghiên cứu và các trường đại học ở nước đối tác...

3.3. Tổ chức và tham gia các Hội chợ Giáo dục mang sức ảnh hưởng khu vực và quốc tế

Việc tổ chức và tham gia các hội chợ giáo dục được coi là một quá trình hướng đến hiệu quả lâu dài, không phải một sự kiện diễn ra một lần và có tính tạm thời. Từ năm 2005 đến nay, các trường đại học Ba Lan đã có một nỗ lực phi thường cùng nhau quảng bá bản thân ngay tại quốc gia của mình cũng như quảng bá GDĐH Ba Lan ra môi trường thế giới – thông qua các Hội chợ giáo dục do Perspektywy tổ chức. Đặc biệt, họ đã cùng có mặt ít nhất tại 60 hội chợ giáo dục ở 20 quốc gia trên thế giới. Tại các sự kiện quảng bá, Perspektywy đã xuất bản nhiều loạt sách hướng dẫn bằng tiếng Anh và một số ngôn ngữ khác - bản in và trên đĩa CD - về các trường đại học và các chương trình học bằng tiếng nước ngoài đồng thời các loạt sách hướng dẫn này cũng được chuyển đến các cơ quan ngoại giao, lãnh sự và các tổ chức khoa học, văn hóa của Ba Lan trên khắp thế giới.

3.4. Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế

Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, tăng cường chất lượng đội ngũ cán bộ, nhà nghiên cứu đồng thời mở rộng các ngành đào tạo bằng tiếng Anh,... Bên cạnh đó, nhiều hình thức đào tạo cũng được nghiên cứu áp dụng như trao đổi SV, trường học hè, liên kết đào tạo, trao học bổng,...

3.5. Phát triển các ứng dụng di động hỗ trợ là một hoạt động không thể thiếu, đặc biệt trong thời đại công nghệ kĩ thuật phát triển như hiện nay

Một số ứng dụng phổ biến có thể kể đến như ứng dụng di động "Study in Ba Lan". Ứng dụng chứa thông tin về hơn 600 chương trình học bằng tiếng Anh, được thực hiện tại khoảng 60 trường đại học hàng đầu của Ba Lan. Ngoài kiến thức chung về Ba Lan và hệ thống giáo dục, người nước ngoài sẽ nhận được những lời khuyên thiết thực để giúp ích trong việc nộp đơn vào trường đại học, nhận học bổng hoặc giấy phép lao động, cũng như trong hoạt động hàng ngày ở Ba Lan. Đặc biệt, ứng dụng có chức năng "cảm thấy như ở nhà" cho phép các SV tiềm năng tìm ra có bao nhiêu người từ đất nước của họ học tại một trường đại học nhất định ở Ba Lan, từ đó họ sẽ thiết lập được các mối quan hệ và nhận được sự tư vấn thiết thực, tạo cơ hội cao cho sự hòa nhập cần có. Ngoài ứng dụng trên, SV quốc tế cũng có thể tìm thấy hàng loạt những ứng dụng tiện ích miễn phí khác liên quan đến việc du học ở Ba Lan.

3.6. Mở nhiều cuộc thi hữu ích như cuộc thi dành cho những người quảng bá "Du học Ba Lan" ở nước ngoài

Người tham dự có thể gửi tác phẩm của mình trong một hoặc nhiều hạng mục cạnh tranh, gồm quảng cáo báo chí hỗ trợ tuyển dụng, sự kiện hỗ trợ tuyển dụng, chiến dịch trên mạng xã hội, tiếp thị nội dung, trang web tuyển dụng, một bộ phim quảng cáo trường đại học, tiện ích quảng cáo hỗ trợ tuyển dụng... Cuộc thi Interstudent cũng đã và đang được tiến hành - dành cho SV nước ngoài xuất sắc nhất ở Ba Lan, hướng đến nội dung quảng bá các hoạt động làm phong phú thêm môi trường học thuật địa phương và xây dựng cầu nối giữa các nền văn hóa. Giải thưởng Ngôi sao Môi trường Giáo dục cũng được tổ chức nhằm lựa chọn, khen thưởng và đề bạt những người có thành tích xuất sắc trong quá trình quốc tế hóa các trường đại học của Ba Lan.

4. Kết luận

Không thể phủ nhận rằng có rất nhiều yếu tố góp phần vào sự thành công của quá trình Quốc tế hóa GDĐH ở Ba Lan. Nhưng điều quan trọng nhất dường như là các trường đại học đã nắm bắt tốt nhu cầu của thị trường giáo dục quốc tế và linh hoạt điều chỉnh để xuất của họ phù hợp với nhu cầu của nó bằng sự đoàn kết và thống nhất cao độ trong toàn hệ thống. Ngoài sự hỗ trợ của chính phủ, cả cộng đồng Ba Lan cũng đang chung tay xây dựng hình ảnh đất nước Ba Lan trong mắt bạn

bè quốc tế. Cộng đồng địa phương đã tham gia vào việc tổ chức một môi trường thân thiện cho SV nước ngoài, tạo ra một hệ thống chính thức và không chính thức để hỗ trợ sự đồng hóa của họ.

Ở Việt Nam, trong suốt hơn hai thập kỷ qua, các hoạt động Quốc tế hóa trong giáo dục diễn ra ráo rít, ngày càng gia tăng về quy mô, đa dạng cả về hình thức, mục đích, nội dung và đối tượng nhưng tiếc rằng những nỗ lực QTHGD Việt Nam còn nhiều lộn xộn, chưa hẳn xuất phát vì chất lượng đào tạo, và cũng chưa đem lại những kết quả đáng kể trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục.[3] Từ thực tiễn của Ba Lan và dựa trên những hoạt động đã và đang được triển khai tại Việt Nam, thiết nghĩ Việt Nam cần tăng cường chủ động mở rộng hơn nữa quan hệ hợp tác, giao lưu với các nước trong khu vực và thế giới. Chú trọng xây dựng mạng lưới chuyên sâu về lĩnh vực QTHGD trong đó chú ý đến sự hợp tác chặt chẽ giữa các trường đại học. Thống nhất mục tiêu, phương châm, cách thức tổ chức, hành động và đẩy mạnh đầu tư cho việc quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới, đương nhiên cần nhấn mạnh đến lĩnh vực giáo dục ... dưới sự trợ giúp của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ. Cùng cố uy tín GDĐH, đầu tư phát triển các dự án, các hình thức đào tạo gắn liền với việc nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo. Đơn giản hóa các hình thức thủ tục liên quan cũng như chú ý xây dựng môi trường văn hóa mở để tạo tâm lý thân thiện, an toàn cho SV quốc tế.

Tài liệu tham khảo

1. Altbach, P. G. Patterns in higher education development. In P. G. Altbach, R. O. Berdahl & P. J. Gumport (Eds.), American higher education in the twenty-first century, 2005, pp. 15-37.
2. Nguồn: <http://www.studyinpoland.pl/en/news/82-foreign-students-in-poland-2019>.
3. Nguồn: <https://tiasang.com.vn/-giao-duc/Quoc-te-hoa-giao-duc-o-Viet-Nam-Con-lung-tung-va-o-%E2%80%98the-yeu%E2%80%99-14034>.
4. Nguồn: <http://www.studyinpoland.pl/en/news/82-foreign-students-in-poland-2019>.

ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON THEO ĐỊNH HƯỚNG...

Tiếp theo trang 175

Năng lực ấy có liên quan và cần được phát triển trên các năng lực chung. Trường sư phạm không chỉ là nơi đào tạo mà còn là nơi NCKH giáo dục và còn nên là trung tâm hoạt động xã hội nhằm hình thành, phát triển năng lực toàn diện cho SV. Việc học tập kinh nghiệm, tiếp thu những kiến thức tinh hoa của các nước trên thế giới là việc làm cấp thiết và quan trọng. Tuy nhiên, tất cả đều mang tính chất tham khảo nên việc vận dụng cần linh hoạt sao cho phù hợp với nền văn hóa, điều kiện của từng đơn vị, từng địa phương một cách hiệu quả nhất. Các trường ĐTGVMN cần chủ động thay đổi mô hình, nội dung chương trình và phương thức ĐTGV mới tạo sự chuyển biến trong ĐTGVMN.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội, 2013.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non Hạng 2*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2017.
3. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường, *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2014.
4. Chính phủ, *Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở*, Hà Nội, 2020.
5. Hồ Hồng Lam, *Nghề Giáo viên mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2011.
6. Tạ Thị Loan, *Giáo trình Quản lý năng lực giáo viên mẫu giáo theo tiếp cận kỹ năng nghề đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2014.
7. Phạm Thành Nghị, Vũ Hoàng Ngân (chủ biên), *Quản lý nguồn nhân lực Việt Nam - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.
8. Đỗ Ngọc Thống, *Đổi mới đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới, Kỳ yếu hội thảo quốc gia*, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, 2016.
9. Cù Thị Thủy, *Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo tiếp cận năng lực trong đổi mới giáo dục*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 2020.